

Số: 808 /QĐ-UBND

Nghệ An, ngày 11 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính nội bộ
lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý
của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Công văn số 5836/VPCP-KSTT ngày 11/9/2025 của Văn phòng Chính phủ về việc hướng dẫn công bố, công khai; rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ;

Căn cứ Kế hoạch 245/KH-UBND ngày 14/6/2025 của UBND tỉnh Nghệ An về thực hiện Nghị quyết số 66/NQ-CP về chương trình cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và 2026;

Căn cứ Quyết định số 248/QĐ-BNNMT ngày 20/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 2367/TTr-SNNMT ngày 05/3/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 16 thủ tục hành chính nội bộ lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An (Chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

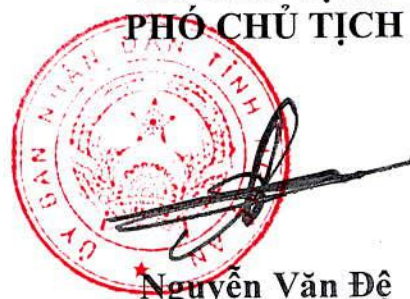
Bãi bỏ các Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh: số 3121/QĐ-UBND ngày 18/11/2024 công bố thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống cơ quan nhà nước lĩnh vực tài nguyên nước thuộc tỉnh Nghệ An; số 1880/QĐ-UBND ngày 27/06/2025 về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước về lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các Ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó Chủ tịch UBND tỉnh (đ/c Đệ);
- PCVP UBND tỉnh (đ/c Thiện);
- Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT (Th).

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**


Nguyễn Văn Đệ

DANH MỤC
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN NƯỚC THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG
QUẢN LÝ CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

(Kèm theo Quyết định số 808 /QĐ-UBND ngày 11 tháng 3 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An)

STT	Tên thủ tục hành chính nội bộ	Thời gian giải quyết	Cách thức tiếp nhận hồ sơ	Cơ quan/Tổ chức nộp/gửi hồ sơ ban đầu	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
1	Phê duyệt, điều chỉnh chức năng nguồn nước mặt nội tỉnh (5.001628)	Không quy định	Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc Hệ thống quản lý văn bản và điều hành	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Không quy định	- Luật Tài nguyên nước ngày 27/11/2023; - Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường ngày 12/11/2025; - Nghị định số 23/2026/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực tài nguyên nước;
2	Lập danh mục nguồn nước phải lập hành lang bảo vệ nguồn nước (5.001634)	Không quy định	Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc Hệ thống quản lý văn bản và điều hành	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Không quy định	- Luật Tài nguyên nước ngày 27/11/2023; - Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường ngày 12/11/2025; - Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; - Nghị định số 23/2026/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong

						lĩnh vực tài nguyên nước.
3	Điều chỉnh danh mục nguồn nước phải lập hành lang bảo vệ nguồn nước hoặc Điều chỉnh phạm vi hành lang bảo vệ nguồn nước (5.001635)	Không quy định	Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc Hệ thống quản lý văn bản và điều hành	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Không quy định	- Luật Tài nguyên nước ngày 27/11/2023; - Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường ngày 12/11/2025; - Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; - Nghị định số 23/2026/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực tài nguyên nước.
4	Phê duyệt dòng chảy tối thiểu trên sông, suối nội tỉnh (5.001636)	Không quy định	Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc Hệ thống quản lý văn bản và điều hành	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Không quy định	- Luật Tài nguyên nước ngày 27/11/2023; - Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường ngày 12/11/2025; - Thông tư số 03/2024/TT-BTNMT ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; - Thông tư số 06/2026/TT-BNNMT ngày 17 tháng 01 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ

						Nông nghiệp và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực tài nguyên nước.
5	Điều chỉnh dòng chảy tối thiểu trên sông, suối nội tỉnh (5.001637)	Không quy định	Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc Hệ thống quản lý văn bản và điều hành	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Không quy định	- Luật Tài nguyên nước ngày 27/11/2023; - Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường ngày 12/11/2025; - Thông tư số 03/2024/TT-BTNMT ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; - Thông tư số 06/2026/TT-BNNMT ngày 17 tháng 01 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực tài nguyên nước.
6	Phê duyệt vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt đối với công trình thuộc thẩm quyền cấp giấy phép của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (5.001638)	Không quy định	Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc Hệ thống quản lý văn bản và điều hành	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Không quy định	- Luật Tài nguyên nước ngày 27/11/2023; - Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường ngày 12/11/2025; - Thông tư số 03/2024/TT-BTNMT ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

						- Thông tư số 06/2026/TT-BNNMT ngày 17 tháng 01 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực tài nguyên nước.
7	Phê duyệt kế hoạch bảo vệ nước dưới đất (5.001639)	Không quy định	Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc Hệ thống quản lý văn bản và điều hành	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Không quy định	- Luật Tài nguyên nước ngày 27/11/2023; - Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường ngày 12/11/2025; - Thông tư số 03/2024/TT-BTNMT ngày 16 tháng 5 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; - Thông tư số 06/2026/TT-BNNMT ngày 17 tháng 01 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực tài nguyên nước.

8	Điều chỉnh kế hoạch bảo vệ nước dưới đất (5.001640)	Không quy định	Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc Hệ thống quản lý văn bản và điều hành	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Không quy định	- Luật Tài nguyên nước ngày 27/11/2023; - Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường ngày 12/11/2025; - Thông tư số 03/2024/TT-BTNMT ngày 16/5/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; - Thông tư số 06/2026/TT-BNNMT ngày 17 tháng 01 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực tài nguyên nước.
9	Phê duyệt, điều chỉnh Danh mục vùng cấm, vùng hạn chế khai thác nước dưới đất (5.001641)	- Thời gian các cơ quan, tổ chức, cá nhân cho ý kiến: 30 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ lấy ý kiến. - Thời gian Bộ Nông nghiệp và Môi trường cho ý kiến: không quá 30	Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc Hệ thống quản lý văn bản và điều hành	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Không quy định	- Luật Tài nguyên nước ngày 27/11/2023; - Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường ngày 12/11/2025; - Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; - Nghị định số 23/2026/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực tài nguyên nước.

		ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ lấy ý kiến.				
10	Lập danh mục các đập, hồ chứa trên sông, suối phải xây dựng quy chế phối hợp vận hành thuộc địa bàn 01 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (5.001642)	Không quy định	Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc Hệ thống quản lý văn bản và điều hành	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Không quy định	- Luật Tài nguyên nước ngày 27/11/2023; - Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường ngày 12/11/2025; - Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; - Nghị định số 23/2026/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực tài nguyên nước.
11	Lập danh mục các đập, hồ chứa trên sông, suối phải xây dựng quy chế phối hợp vận hành thuộc phạm vi từ hai tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trở lên (5.001643)	Không quy định	Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc Hệ thống quản lý văn bản và điều hành	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Không quy định	- Luật Tài nguyên nước ngày 27/11/2023; - Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường ngày 12/11/2025; - Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; - Nghị định số 23/2026/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi,

						bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực tài nguyên nước.
12	Phê duyệt quy chế phối hợp vận hành giữa các đập, hồ chứa trên sông, suối thuộc địa bàn 01 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (5.001644)	Không quy định	Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc Hệ thống quản lý văn bản và điều hành	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Không quy định	- Luật Tài nguyên nước ngày 27/11/2023; - Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường ngày 12/11/2025; - Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; - Nghị định số 23/2026/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực tài nguyên nước.
13	Phê duyệt quy chế phối hợp vận hành giữa các đập, hồ chứa trên sông, suối thuộc phạm vi từ hai tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trở lên (5.001645)	Không quy định	Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc Hệ thống quản lý văn bản và điều hành	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Không quy định	- Luật Tài nguyên nước ngày 27/11/2023; - Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường ngày 12/11/2025; - Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; - Nghị định số 23/2026/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong

						lĩnh vực tài nguyên nước.
14	Lập danh mục hồ, ao, đầm, phá không được san lấp (5.001646)	Không quy định	Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc Hệ thống quản lý văn bản và điều hành	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Không quy định	- Luật Tài nguyên nước ngày 27/11/2023; - Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường ngày 12/11/2025; - Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; - Nghị định số 23/2026/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực tài nguyên nước.
15	Điều chỉnh đưa ra khỏi danh mục hồ, ao, đầm, phá không được san lấp (5.001647)	Không quy định	Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc Hệ thống quản lý văn bản và điều hành	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Không quy định	- Luật Tài nguyên nước ngày 27/11/2023; - Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường ngày 12/11/2025; - Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; - Nghị định số 23/2026/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực tài nguyên nước.

16	Phê duyệt vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt đối với công trình thuộc thẩm quyền cấp giấy phép của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường (5.001619)	Không quy định	Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc Hệ thống quản lý văn bản và điều hành	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Không quy định	- Luật Tài nguyên nước ngày 27/11/2023; - Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường ngày 12/11/2025; - Thông tư số 03/2024/TT-BTNMT ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; - Thông tư số 06/2026/TT-BNNMT ngày 17 tháng 01 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực tài nguyên nước.
----	--	----------------	---	------------------------------	----------------	---

